

Số: 180/KH-UBND

Phú Thái, ngày 11 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng, chống thiên tai giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Phú Thái

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/06/2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật về quân sự, quốc phòng ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết, thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ, quy định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 2693/QĐ-TTg ngày 11/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương;

Căn cứ Thông tư 18/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 quy định chi tiết về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 02/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch phòng thủ dân sự thành phố giai đoạn 2026-2030;

Nhằm chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế, xã hội của xã, UBND xã ban hành Kế hoạch Phòng, chống thiên tai giai đoạn 2026-2030, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện đúng các nội dung phòng, chống thiên tai của cấp xã nêu tại Khoản 3 Điều 15 của Luật Phòng, chống thiên tai đã quy định.

2. Nhằm tuyên truyền, giáo dục, cung cấp kiến thức về phòng, chống thiên tai

và tác động của thiên tai đến an toàn tính mạng và tài sản của người dân. Nâng cao nhận thức cộng đồng trong “Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, chống thiên tai của toàn dân trên địa bàn xã.

3. Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai có hiệu quả. Xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn xã trong hoạt động phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật.

4. Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra. Đồng thời khắc phục khẩn trương, có hiệu quả sau thiên tai.

5. Quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ).

6. Cung cấp thông tin cho việc lồng ghép vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương

II. ĐẶC ĐIỂM VỀ TỰ NHIÊN, DÂN SINH, KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Đặc điểm tự nhiên

Xã Phú Thái nằm ở phía Tây TP Hải Phòng; phía Bắc giáp hữu sông Kinh Môn; phía Nam giáp xã An Thành; phía Tây giáp xã Lai Khê; phía Đông giáp xã An Dương. Xã có diện tích tự nhiên là 28,89 km² (đạt 137,57% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số là 46.234 người, có hệ thống giao thông đường bộ Quốc lộ 5A, tuyến đường sắt Hà Nội- Hải Phòng đi qua, đường thủy có sông Kinh Môn và sông An Kim Hải, có tuyến đê với tổng chiều dài 14,256 km. Với vị trí và những lợi thế nêu trên là điều kiện cho xã phát triển kết cấu hạ tầng, cơ cấu đa dạng các ngành nghề: công nghiệp - nông nghiệp - dịch vụ, hạ tầng kinh tế - văn hoá - xã hội; Thuận lợi cho giao lưu kinh tế - văn hóa với các xã, tỉnh, thành phố như: tỉnh Hưng Yên, thành phố Hải Phòng

2. Đặc điểm về dân sinh, kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng

Xã Phú Thái nằm ở phía Tây TP Hải Phòng; phía Bắc giáp sông hữu Kinh Môn; Phía Nam giáp xã An Thành; Phía Tây giáp xã Lai Khê; phía Đông giáp xã An Dương.

Thực hiện Nghị quyết số 1669/2025/NQ-UBNDQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hải Phòng, xã Phú Thái được thành lập trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của Thị trấn Phú Thái, các xã Kim Xuyên, Kim Anh, Kim Liên và một phần thượng quận (thuộc thị xã Kinh Môn trước đây). Xã có diện tích tự nhiên là 28,89km², gồm có 26 thôn, dân số 44.560 người. Có hệ thống giao thông đường bộ Quốc lộ 5A, tuyến đường sắt Hà Nội - Hải Phòng đi qua.

Với vị trí và những thuận lợi nêu trên là điều kiện cho phát triển kết cấu hạ tầng, cơ cấu đa dạng các ngành nghề: Công nghiệp - Nông nghiệp - Dịch vụ, hạ tầng kinh tế - văn hóa - xã hội, thuận lợi giao lưu kinh tế văn hóa - xã hội với các xã, tỉnh, thành phố.

- Về cơ sở hạ tầng: Trụ sở làm việc đã được xây dựng kiên cố, cao tầng đảm bảo tốt cho người dân đến tránh trú thiên tai. Tỷ lệ nhà xây 2 tầng, 3 tầng và nhà kiên cố trong nhân dân đạt trên 85% số hộ. Nhiều công trình trường học, văn hóa

tín ngưỡng như đình, chùa, đền, nhà thờ...cùng nhiều hạng mục công trình kinh tế của các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn được đầu tư xây dựng mới đảm bảo về quy mô, chất lượng an toàn với thiên tai.

- *Đê điều*: Xã Phú Thái có 2 nhánh sông chảy qua: sông Kinh Môn, sông Rạng, hệ thống công trình đê điều gồm 2 tuyến đê với tổng chiều dài 13,973km thuộc đê cấp 2 (tuyến đê Hữu Kinh Môn: dài 12,497 km) và đê cấp 3 (tuyến đê Tả Rạng: dài 1,476 km); 04 tuyến kè lát mái với tổng chiều dài 807 m; 12 cống qua đê; 12 điểm canh đê; 03 cửa khẩu qua đê; 01 điểm kho, bãi vật tư dự trữ phòng chống lụt bão.

+ *Về tre chắn sóng*: Tổng số đã trồng được tre chắn sóng là: 9,762 km chiều dài đê. Trong đó: 5,075 km tre chắn sóng được trồng đã phát huy tác dụng; còn lại 4,687km tre chắn sóng chưa phát huy tác dụng.

+ *Về mặt đê*: Tổng chiều dài những đoạn đê đã được cứng hóa bằng bê tông là: 7,51(km). Tổng chiều dài những đoạn đê đã được rải cấp phối là: 6,463(km); 0,319 km đê là đê BTCT.

+ *Đường hành lang chân đê phía đông*: Tổng chiều dài đường hành lang chân đê phía đông là: 0,967 (km) và đã được gia cố toàn bộ bằng bê tông hoặc nhựa. *Đường hành lang chân đê phía sông*: Tổng chiều dài đường hành lang chân đê phía sông là: 0,435(km), trong đó đã được gia cố 0,319km bằng bê tông, 0,116 km bằng cấp phối.

+ *Về điểm canh đê*: Tổng số điểm hiện có: 12 điểm. Trong đó: Tổng số điểm còn tốt: 08 (điểm); Tổng số điểm cần làm mới: 04 (điểm).

+ *Về Kè*: Tổng số kè hiện tại là 04 (kè) với tổng chiều dài 0,972(km). Trong đó: Tổng số kè hiện đang ổn định với tổng chiều dài 0,755(km); Tổng số kè có diễn biến sạt lở, cần theo dõi với tổng chiều dài 0(km); Tổng số kè có diễn biến sạt lở, cần tu bổ, sửa chữa với tổng chiều dài 0,217(km).

+ *Về Cống*: Tổng số 12 cống. Trong đó: Tổng số cống còn tốt là: 02(cống); Tổng số cống cần sửa chữa là: 05 (cống); Tổng số cống cần làm mới là: 5 (cống); Tổng số cống cần hoàn triệt là: 0 (cống).

+*Về trọng điểm xung yếu*: có 02 trọng điểm xung yếu, gồm: Bờ lở Kim Liên đoạn từ K18+ 050 ÷ K18 + 098, tuyến đê Hữu Kinh Môn; Cống Lương Xá K18+061, tuyến đê Hữu Kinh Môn.

+ *Đánh giá cao trình chống lũ của đê*: Toàn bộ đoạn đê trên địa bàn xã Phú Thái đã đủ cao trình so với cao trình đê thiết kế. Tổng chiều dài những đoạn đê cấp III trở lên mặt đê chưa đủ chiều rộng tối thiểu là: 6,332(km). Trong đó: Tổng chiều dài những đoạn đê cấp III mặt đê nhỏ hơn 5m là: 0 (km); Tổng chiều dài những đoạn đê cấp II mặt đê nhỏ hơn 6m là: 6,332km). Trong những năm gần đây, hệ thống công trình đê điều của xã được từng bước gia cố, nâng cấp nhằm xoá dần các điểm xung yếu, vì vậy khả năng chống lũ của hệ thống công trình được nâng lên đáng kể. Tuy nhiên, kinh phí đầu tư còn có hạn nên hệ thống công trình còn nhiều tồn tại: Mặt cắt ngang của đê chưa đảm bảo chỉ tiêu, nhiều đoạn chưa có cơ đê, do

ảnh hưởng của dòng chảy nhiều vị trí bờ sông bị sạt lở, một số tuyến kè bị bong xô mái lát, các cống dưới đê ngăn so với mặt cắt của đê, hiện tượng xói đất mang cống; các điểm canh đê đã xuống cấp do xây dựng từ lâu...

- Hệ thống công trình thủy lợi nội đồng: Toàn xã có 20 trạm bơm, 37 máy bơm các loại (Trong đó: Xí nghiệp KTCTTL Kim Thành quản lý 05 trạm bơm (02 trạm bơm chuyên tiêu; 01 trạm bơm tưới tiêu kết hợp; 02 trạm bơm tưới), gồm 21 máy bơm các loại; Hợp tác xã, THT dịch vụ nông nghiệp quản lý 15 trạm bơm chuyên tưới, gồm 16 máy bơm các loại); có hệ thống kênh có tổng chiều dài hơn 113,379 km (Trong đó, Xí nghiệp Khai thác công trình thủy lợi Kim Thành quản lý, khai thác 26,679 km kênh tưới, tiêu; Hợp tác xã, THT dịch vụ nông nghiệp quản lý hệ thống kênh có tổng chiều dài 86,7 km) và 01 bờ vùng ở chạy dọc từ Phúc Thành qua Phú Thái, Kim Anh, Kim Lương, Kim Khê cũ dài 14,254km

- Hệ thống truyền thanh và thông tin liên lạc: Đảm bảo phục vụ tốt cho công tác tuyên truyền cung cấp thông tin đến người dân và hệ thống internet được phủ sóng rộng khắp địa bàn.

III. ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

1. Hệ thống chỉ huy phòng chống thiên tai

UBND xã kiện toàn Ban chỉ huy phòng thủ dân sự, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên để chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, phòng thủ dân sự.

2. Lực lượng, phương tiện, vật tư, trang thiết bị, nhu yếu phẩm cần thiết phục vụ phòng, chống thiên tai

2.1. Lực lượng tại chỗ

- Kiện toàn đội xung kích phòng chống thiên tai của địa phương với số lượng 163 người.

- Bên cạnh đó, chỉ đạo, huy động lực lượng PCTT tại chỗ gồm có: cán bộ, công chức xã (huy động 100%); Lực lượng Y tế: 28 người; Lực lượng thường trực tham gia phòng, chống thiên tai tại các thôn trên địa bàn xã: 1.300 người.

Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch UBND xã, Trưởng ban chỉ huy phòng thủ dân sự xã sẽ điều động lực lượng quân sự xã và công an xã để sẵn sàng ứng cứu khi thiên tai xảy ra.

- Kiện toàn lực lượng tuần tra canh gác đê xã Phú Thái năm 2025, gồm 12 điểm với tổng 144 người làm lực lượng tuần tra, canh gác đê (12 người/điểm).

- Thành lập Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã để phụ trách chỉ đạo, thực hiện các công tác phòng, chống thiên tai tại các cơ sở.

2.2. Vật tư tại chỗ

- Về vật tư, phương tiện, trang thiết bị dự trữ chuyên dùng phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đã được UBND xã kiểm kê, mua bổ sung và sẵn sàng phục vụ khi có tình huống xảy ra.

- Vật tư chuyên dùng của Hạt quản lý đê điều tại kho hồ Phú thái K14+600: có Đá học 457,5m³; đá dăm 138,55m³; cát vàng 119,7m³; Kho kín Phú Thái: Rọ thép 187chiếc; bao tải 44.500chiếc; vải lọc 750m².

- Ngoài vật tư chuyên dùng đã được kiểm kê, UBND xã giao phòng Kinh tế căn cứ vào tình hình thiên tai các năm, ký hợp đồng với các đại lý, chuẩn bị sẵn một số phương tiện, vật tư, huy động ngay khi cần thiết để phục vụ công tác phòng, chống thiên tai

2.3 Hậu cần tại chỗ: UBND xã giao:

- Phòng Kinh tế làm việc, tham mưu UBND xã ký hợp đồng với các đại lý, chuẩn bị sẵn một số nhu yếu phẩm, huy động ngay khi cần thiết để phục vụ công tác phòng, chống thiên tai.

- Trạm y tế xã chuẩn bị dự trữ đủ cơ số thuốc dự phòng, dụng cụ và phương tiện y tế, thầy thuốc phục vụ phòng chống thiên tai.

3. Thông tin, truyền thông về phòng chống thiên tai

Hệ thống truyền thanh của xã phủ sóng tới toàn bộ cơ sở thôn, đảm bảo mọi người dân đều nghe được loa. UBND xã thường xuyên thông tin tình hình thiên tai trên hệ thống phát thanh theo đúng quy định.

4. Năng lực, nhận thức của cộng đồng trong phòng, chống thiên tai

Ngoài vật tư dự trữ của Nhà nước, Ban Chỉ huy PTDS xã đã giao cho các thôn chủ động chuẩn bị các vật tư, phương tiện huy động trong dân, đảm bảo khi cần huy động có thể đáp ứng kịp thời theo phương châm “bốn tại chỗ”.

IV. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

1. Tổ chức thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kịp thời các bản tin dự báo thời tiết, cảnh báo, dự báo thiên tai và các công điện, văn bản chỉ đạo về công tác PCTT. Thường xuyên phổ biến cho nhân dân về kiến thức, kinh nghiệm kỹ năng trong việc chủ động phòng, chống thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng, đài truyền thanh và các hình thức lồng ghép khác.

- Bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt phục vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, đặc biệt vào thời gian trong và sau thiên tai.

2. Xác định khu vực nguy hiểm trên địa bàn quản lý

Căn cứ tình hình thiên tai tại địa phương, đặc biệt các trận thiên tai lịch sử và đặc điểm về địa hình, địa chất và các công trình phòng, chống thiên tai để xác định các khu vực nguy hiểm, từ đó xây dựng phương án bảo vệ

3. Xây dựng phương án ứng phó với các cấp độ rủi ro thiên tai và loại hình thiên tai cụ thể

Căn cứ tình hình, diễn biến thiên tai tại địa phương, tình hình nhân lực, vật tư và trang thiết bị phục vụ phòng chống thiên tai, UBND xã đã xây dựng các

phương án gồm:

- Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn xã Phú Thái (số 01/PA-UBND ngày 17/4/2026).

- Phương án Kỹ thuật hộ đê toàn tuyến xã Phú Thái năm 2026 (số 02/PA-UBND ngày 17/4/2026).

- Phương án trọng điểm bảo vệ cống Lương Xá tại K18+041 tuyến đê Hữu Kinh Môn (số 03/PA-UBND ngày 17/4/2026).

- Phương án trọng điểm bảo vệ Bờ lử Kim Liên mùa lũ năm 2026 (số 04/PA-UBND ngày 17/4/2026).

- Phương án phòng, chống và khắc phục hậu quả ứng với các kịch bản thiên tai.

4. Tổ chức thường trực, cập nhật thông tin diễn biến thiên tai

UBND xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã trực ban phòng, chống thiên tai theo đúng quy định, thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình thiên tai và thông báo tới người dân kịp thời.

5. Chuẩn bị địa điểm sơ tán

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, vị trí khu vực nguy hiểm, UBND xã xác định số lượng hộ dân cần sơ tán, khả năng sơ tán để lựa chọn địa điểm, xây dựng phương án và chuẩn bị sơ tán khi có yêu cầu.

6. Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập kỹ năng phòng, chống thiên tai, thực hiện đề án nâng cao nhận thức cộng đồng về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, bao gồm: tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập kỹ năng phòng, chống thiên tai theo hướng dẫn; tổ chức tập huấn kiến thức, kỹ năng ứng phó thiên tai; tổ chức diễn tập ứng phó thiên tai theo phương án được phê duyệt; tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

V. BIỆN PHÁP CƠ BẢN PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

1. Biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu

- Biện pháp công trình: Xử lý các trọng điểm, xung yếu có nguy cơ bị ảnh hưởng, gây nguy hại cho người dân khi thiên tai xảy ra; lồng ghép các nội dung phòng, chống thiên tai trong các chương trình, dự án tại xã.

- Biện pháp phi công trình: In ấn các tài liệu, tổ chức sinh hoạt văn hóa, truyền thanh, nhằm tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; tổ chức xác định các khu vực nguy hiểm do các loại hình thiên tai gây ra trên địa bàn để phục vụ công tác chỉ huy phòng, chống thiên tai và cảnh báo người dân; Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phòng, chống thiên tai; tổ chức các đợt diễn tập ứng phó với một tình huống thiên tai tại các thôn theo cấp độ rủi ro thiên tai cụ thể.

2. Biện pháp ứng phó

Xây dựng các phương án ứng phó với các loại hình thiên tai thường gặp xảy ra, trong đó chủ yếu tập trung các loại hình thiên tai chính: Bão, áp thấp nhiệt đới,

mưa lớn, lũ, ngập lụt; đông, lốc, sét; hạn hán; rét hại,... Một số biện pháp chung trong ứng phó như sau:

- Tuyên truyền, thông báo trên các phương tiện truyền thanh về dự báo, cảnh báo thời gian có khả năng xuất hiện thiên tai, thời tiết nguy hiểm;
- Đôn đốc nhân dân chằng chống nhà cửa, chuồng trại (đối với bão), sơ tán các hộ có nguy cơ cao ảnh hưởng thiên tai đến nơi ở an toàn theo phương án đã xây dựng; cắt tỉa cành cây, bảo vệ đàn gia súc, gia cầm, lồng bè nuôi trồng thủy sản;
- Chỉ đạo nhân dân thu hoạch sớm hoa màu, lúa để giảm thiểu thiệt hại;
- Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào các tuyến đường bị ngập sâu, các cống ngầm qua đường, cầu phao; khu vực có nguy cơ cao sạt lở đất và các khu vực nguy hiểm khác;
- Chuyển đổi, bố trí cơ cấu cây trồng, vật nuôi, thời vụ phù hợp với khả năng nguồn nước;
- Thường xuyên kiểm tra các công trình thủy lợi, nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy, hoàn thiện hệ thống kênh mương nội đồng phục vụ tưới tiêu, quản lý phân phối nước tưới luân phiên, tiết kiệm nước, thực hiện bơm chống hạn ở những vùng có điều kiện đảm bảo nguồn nước chống hạn.

3. Biện pháp khắc phục

- Di dời dân ra khỏi nơi nguy hiểm, ưu tiên đối tượng dễ bị tổn thương:
- Tổng hợp, thống kê tình hình thiệt hại, lập báo cáo gửi thành phố:
- Xác định đối tượng cần được cứu trợ, phát lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nước sạch và nhu yếu phẩm, (*Gồm: Người bị thương, hộ gia đình có người bị chết; hộ gia đình, cá nhân có nhà ở bị hư hỏng, không có lương thực, nước uống và nhu yếu phẩm khác có nguy cơ ảnh hưởng tới tính mạng và sức khỏe*).
- Thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra, nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ và đề xuất phương án khắc phục.
- Kiến nghị hỗ trợ giống cây trồng vật nuôi, vật tư, trang thiết bị, nhiên liệu để khôi phục sản xuất.
- Thực hiện các hoạt động tiêu độc khử trùng, vệ sinh môi trường sau thiên tai.
- Lập kế hoạch và đề xuất sửa chữa, khôi phục, nâng cấp các công trình phòng, chống thiên tai, các công trình cơ sở hạ tầng bị thiệt hại.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, tham mưu cho lãnh đạo UBND xã thực hiện công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn xã.
- Tổ chức trực ban theo dõi tình hình, diễn biến về thiên tai; kịp thời thông

tin, báo cáo, tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã triển khai các hoạt động phòng, chống thiên tai kịp thời, chính xác, hiệu quả

- Xây dựng kế hoạch, các phương án ứng phó với các tình huống thiên tai; xây dựng các kịch bản sẵn sàng ứng phó, bảo vệ các trọng điểm xung yếu, không để bị động, bất ngờ khi có tình huống thiên tai; rà soát, nắm chắc số lượng vật tư, phương tiện, trang thiết bị phục vụ phòng, chống thiên tai (bao gồm cả nguồn dự kiến huy động trong dân) để sẵn sàng huy động khi có yêu cầu.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, tổ chức kiểm tra và có biện pháp đảm bảo an toàn đối với cơ sở hạ tầng, các loại tài sản, các khu, cụm công nghiệp, công trình đang thi công,..., cây xanh, hệ thống điện chiếu sáng, cấp nước, khu nuôi trồng thủy sản, trang trại, gia trại nông nghiệp; triển khai phương án chống ngập úng, đảm bảo tiêu thoát nước.

- Phối hợp với Hạt quản lý đê điều, Xí nghiệp KTCTTL Kim Thành tổ chức kiểm tra đánh giá hiện trạng đê điều, công trình thủy lợi trước, trong và sau lũ bão, đề xuất phương án sửa chữa các sự cố, hư hỏng để đảm bảo công tác phòng, chống thiên tai.

- Phối hợp đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình khắc phục sự cố đê điều, thủy lợi, phòng, chống thiên tai trên địa bàn xã.

- Kiểm tra hoạt động của các bến đò ngang, các phương tiện vận tải thủy; thông tin báo bão, áp thấp nhiệt đới, lũ và tình huống thiên tai khác cho người điều khiển và chủ phương tiện giao thông, chủ động phòng, chống, tránh.

- Tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương.

- Lập dự trù kinh phí phục vụ kịp thời cho công tác phòng, chống thiên tai & tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn xã.

2. Ban chỉ huy Quân sự xã

- Tham mưu rà soát, kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, lực lượng thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn, lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã, đảm bảo không để khoảng trống, bỏ sót nhiệm vụ đối với công tác phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn.

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hiệp đồng sử dụng lực lượng, phương tiện làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn với các đơn vị quân đội trên địa bàn.

- Chủ động, sẵn sàng lực lượng, phương tiện ứng phó kịp thời, hiệu quả các tình huống thiên tai, sự cố và công tác tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn toàn xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Rà soát, nắm chắc số hộ dân ngoài bãi sông và trong đê, khu vực nuôi trồng thủy sản, số người dân cần di dời và phương án di dời khi có các tình huống thiên tai, số lượng vật tư, phương tiện, trang thiết bị phục vụ phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn để sẵn sàng huy động khi có yêu cầu.

- Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho các lực lượng tham gia thực hiện công tác phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn và lực lượng tăng cường để ứng phó với thiên tai theo kế hoạch, phương án đã được phê duyệt; chủ động bố trí mọi nguồn lực hợp pháp để bảo đảm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai trên địa bàn.

- Chủ trì, tham mưu cho lãnh đạo UBND xã thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã; tổ chức lực lượng dân quân xã, tham mưu cho lãnh đạo xã đề nghị Ban chỉ huy Quân sự tỉnh bổ sung nhân lực, vật tư để phục vụ hộ đê và ứng cứu khẩn cấp khi có thiên tai xảy ra.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức đến nhân dân để nâng cao tinh thần chủ động phòng tránh về thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai.

- Xây dựng kế hoạch huy động nhân lực phục vụ công tác phòng, chống thiên tai; thông báo cho các cơ quan, doanh nghiệp, trường học, các tổ chức xã hội,.. để sẵn sàng phục vụ công tác phòng, chống thiên tai. Xây dựng phương án cứu trợ, khắc phục hậu quả thiên tai và tai nạn do thiên tai gây ra.

- Chỉ đạo Trạm y tế xã chuẩn bị dự trữ đủ cơ số thuốc dự phòng, dụng cụ và phương tiện y tế, thầy thuốc phục vụ phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai; chủ động phòng chống ngăn ngừa dịch bệnh, cứu chữa người bị nạn. Chủ động phương án xử lý đảm bảo vệ sinh, môi trường nơi xảy ra lụt bão và tai nạn do thiên tai gây ra. Tham mưu cho lãnh đạo xã đề xuất với các ngành của tỉnh (Sở Y tế, Trung tâm Y tế) bổ sung nhân lực, vật tư trong trường hợp khẩn cấp.

- Chỉ đạo các trường học trên địa bàn xã chủ động kế hoạch điều hành công tác giảng dạy, học tập trong tình huống dự báo thiên tai xảy ra và theo chỉ đạo của Ban chỉ huy PTDS xã; triển khai kịp thời phương án bảo vệ cơ sở vật chất và bảo đảm an toàn cho học sinh tại các trường học trên địa bàn xã; sớm khôi phục trường lớp, ổn định công tác giảng dạy, học tập sau khi thiên tai xảy ra.

- Tham mưu tổ chức thực hiện tốt các chính sách về hỗ trợ đối với các hộ dân có người bị chết, bị thương, nhà cửa bị hư hỏng, sập đổ do thiên tai gây ra. Đồng thời, hướng dẫn các thủ tục giải quyết các chính sách, chế độ đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định

4. Công an xã

- Xây dựng kế hoạch, phương án đảm bảo an ninh trật tự trên địa xã khi thiên tai xảy ra, nhất là những nơi có bão lụt phải sơ tán dân.

- Phân công cán bộ phối hợp với BCH Quân sự xã thực hiện công tác sơ tán dân, ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn.

- Tham mưu cho lãnh đạo xã đề xuất với Công an thành phố bổ sung nhân lực, vật tư trong trường hợp khẩn cấp.

5. Văn phòng HĐND-UBND xã

- Tổ chức các cuộc họp của Ban chỉ huy theo sự chỉ đạo của Trưởng ban.
- Phân công lực lượng trực thường xuyên khi có thiên tai xảy ra; có phương án chuẩn bị phương tiện, xăng dầu, kinh phí cho công tác kiểm tra, chỉ đạo, cứu trợ, phối hợp chặt chẽ với bộ phận thường trực Ban Chỉ huy PTDS xã để phục vụ cho công tác PCTT.

6. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của nhân dân về hiện tượng, nguyên nhân, diễn biến, tác hại của các loại hình thiên tai trên tất cả các phương tiện truyền thông để người dân biết cách chủ động phòng tránh; Đồng thời tiếp tục duy trì hiệu quả các nhóm zalo, facebook, trang fanpage của xã để cập nhật thông tin, công tác chỉ đạo điều hành, ứng phó thiên tai của xã được kịp thời, nhanh chóng.

7 . Các phòng, ban, ngành xã, các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và chỉ đạo tổ chức triển khai công tác phòng, chống thiên tai thuộc ngành, lĩnh vực, không để bị động, bất ngờ, gián đoạn trong lãnh đạo, chỉ đạo, kịp thời hỗ trợ các thôn, các đơn vị ứng phó, khắc phục khi có tình huống xảy ra.

8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã

Chỉ đạo các hội, đoàn thể tăng cường phổ biến, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng trong công tác phòng, chống thiên tai; huy động, động viên đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia phòng, chống thiên tai & tìm kiếm cứu nạn khi được huy động nhân lực, vật tư, phương tiện phục vụ phòng, chống thiên tai & tìm kiếm cứu nạn.

Trên đây là Kế hoạch phòng chống thiên tai giai đoạn 2026-2030 của UBND xã Phú Thái, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các ban, ngành, đoàn thể của xã chủ động thực hiện, đảm bảo công tác phòng chống thiên tai của địa phương luôn được thực hiện một cách tích cực, chủ động, hiệu quả theo phương châm **“Phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả”**, góp phần giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra.

Nơi nhận:

- BCH Phòng thủ dân sự thành phố;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chi cục TNN và PCTT;
- TT ĐU, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban chỉ huy PTDS xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Phúc Công